

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THƯỜNG TÍN
TP HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2021/HS-ST

Ngày: 12/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Minh Khương
2. Ông Bò Xuân Ngọc

Thư ký phiên tòa: Bà V Hà Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường
Tín, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín tham gia phiên tòa:
Bà H Thúy Hằng-Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thường Tín,
Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 99/2021/TLST-
HS ngày 26/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2021/QĐXXST-
HS ngày 01 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/Nguyễn Văn T –Sinh năm 1972, tại Hà Nội; ĐKNKTT và trú tại: đội 8, xã
T1, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa:
2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con
ông: Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; Vợ là Nguyễn Thị M, có hai
con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2002; Tiền án, Tiền sự:
không. Nhân thân: Ngày 15/4/2009, Chủ tịch UBND huyện Thường Tín, thành phố
Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời
gian 24 tháng về hành vi sử dụng ma túy (Theo Danh chỉ bản số 276 do công an
huyện Thường Tín lập ngày 03/8/2021); Bị cáo bị tạm giữ ngày 02/8/2021, tạm
giam ngày 11/8/2021; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/Trần Xuân H –Sinh năm 1976, tại Hà Nội; ĐKNKTT: thôn G, xã N,
huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội; Trú tại: tập thể giống lúa H1, xã H1, huyện

Thường Tín, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Xuân T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Y; Vợ là Hoàng Thị H2, có hai con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền án, Tiền sự: không (Theo Danh chỉ bản số 275 do công an huyện Thường Tín lập ngày 03/8/2021); Bị cáo bị tạm giữ ngày 02/8/2021, tạm giam ngày 11/8/2021; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/Trần Quốc V – Sinh năm 1973, tại Hà Nội; ĐKNKTT và trú tại: thôn L, xã K, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Quốc V và bà Nguyễn Thị M; Vợ là Nguyễn Thị H3, có hai con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án, Tiền sự: không (Theo Danh chỉ bản số 277 do công an huyện Thường Tín lập ngày 03/8/2021); Bị cáo bị tạm giữ ngày 02/8/2021, tạm giam ngày 11/8/2021; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Nguyễn Thị H4, sinh năm 1975 (*có mặt*)

Trú tại: thôn L, xã K, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 02/8/2021, Trần Quốc V gọi điện cho Trần Xuân H rủ H đi mua ma túy về cùng sử dụng, H đồng ý. Sau đó V đi xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS: 29Y7-106.98 đến nhà đón H. Trên đường đi H và V rẽ vào một hiệu thuốc ven đường mua xi lanh để sử dụng ma túy. Sau khi mua xi lanh, V lấy 700.000 đồng ra đưa cho H để mua ma túy. H cầm tiền V đưa rồi gọi điện từ số điện thoại 0984344186 của mình đến số điện thoại 0378556731 của Nguyễn Văn T là bạn nghiện ma túy, H hỏi T có mua hộ ma túy được cho H không thì T trả lời là “có”. T hẹn H ra dốc Vân La thuộc địa phận xã Hồng Vân, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội để gặp. V chở H đến dốc Vân La, H xuống xe đi đến đưa cho T 700.000 đồng và bảo T “anh mua hộ em bảy trăm” (ý H nhờ T mua hộ bảy trăm nghìn đồng ma túy). T hiểu ý cầm tiền H đưa rồi đi bộ đến nhà Giang

Văn Thanh gặp và mua của Thanh 07 gói ma túy Heroin với giá 700.000 đồng. Sau đó, T quay lại và đưa cho H 07 gói ma túy Heroin bên ngoài bọc bằng giấy kẻ ô ly màu trắng. T xin H 02 gói ma túy để sử dụng, H không đồng ý và chỉ cho T 01 gói. T cầm gói ma túy H đưa và tiếp tục xin H thêm 01 gói nữa. H bảo V đưa cho H 50.000 đồng để trả công cho T đã đi mua ma túy hộ. V đồng ý và lấy 50.000 đồng trong người đưa cho H, H mang ra đưa cho T. T cầm ma túy và tiền H đưa đi bộ về nhà sử dụng hết 01 gói ma túy, còn 50.000 đồng thì T để ở phòng ngủ. Sau khi mua được ma túy H và V cùng nhau sử dụng, H sử dụng hết 01 gói, V sử dụng 02 gói còn lại 03 gói H cầm ở tay phải và điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 29Y7-106.98 chở V về. Khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, khi H và V đến đường 427 thuộc thôn Vĩnh Lộc, xã Thụ Phú, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội thì bị lực lượng Công an huyện Thường Tín phối hợp với Công an xã Thụ Phú đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát phòng chống dịch bệnh COVID 19 trên địa bàn dừng xe kiểm tra. Do hoảng sợ, H đã thả 03 gói ma túy xuống nền đường ngay sát vị trí H đứng. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang và đưa H, V về trụ sở Công an xã Thụ Phú để làm việc.

Tang vật thu giữ: 03 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy kẻ ô ly màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen có số sim 0894344186 của H; 01 điện thoại nhãn hiệu Sam sung Galxy T2 màu vàng của V; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen trắng, BKS: 29Y7-106.98.

Ngày 02/8/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Tín đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T tại đội 8, xã T1, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội. Tang vật thu giữ: 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel màu vàng, số sim 0378556731; 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng trong phòng ngủ trong nhà của T. T khai điện thoại là của T và số tiền 50.000 đồng là H trả công cho T để T mua hộ ma túy cho H.

Bản kết luận giám định số 619/KLĐG-PC09 ngày 10/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy kẻ ô ly đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 0,190 gam.

Tại bản cáo trạng số 99/CT-VKSTT ngày 26/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín truy tố Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 - Bộ luật Hình sự; Trần Xuân H, Trần Quốc V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249- Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

+Bị cáo T: Bị cáo không kêu oan, thừa nhận cáo trạng truy tố đúng hành vi của mình là đúng. Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

+Bị cáo H, V: Cáo trạng truy tố đúng hành vi của các bị cáo. Khoảng 11 giờ ngày 02/8/2021, H gọi điện nhờ T mua ma túy hộ. Tiền mua ma túy là 700.000 đồng là tiền của V đưa cho H. Sau khi mua được 07 gói ma túy các bị cáo trả công cho T 01 gói ma túy và 50.000 đồng. H và V sử dụng hết 03 gói, còn lại 03 gói ma túy thì H cất giữ ở trong tay phải. Khi cả hai trên đường về nhà thì bị bắt giữ. Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, hối hận và đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

+ Chị H4: Chiếc xe máy BKS 29Y7-106.98 là tài sản của chị đã được nhận lại và chị không có yêu cầu đề nghị gì.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 - Bộ luật Hình sự; Trần Xuân H, Trần Quốc V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38- Bộ luật hình sự và đề nghị:

+Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 02/8/2021.

+Xử phạt bị cáo Trần Xuân H từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 02/8/2021.

+Xử phạt bị cáo Trần Quốc V từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 02/8/2021.

+Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

-Về vật chứng:

+Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong dán kín (bên trong là ma túy loại Heroin) bên ngoài có chữ ký của giám định viên phòng PC09, cán bộ niêm phong và Trần Xuân H, Trần Quốc V, Nguyễn Văn T.

+Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại Nokia màu đen đã cũ thu giữ của Trần Xuân H, 01 điện thoại Sam sung màu vàng đã cũ thu giữ của Trần Quốc V, 01 điện thoại Masstel màu vàng đã cũ thu giữ của Nguyễn Văn T.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 50.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp.

[2] Hồi 11 giờ 00 phút ngày 02/8/2021, Trần Quốc V và Trần Xuân H rủ nhau cùng đi mua ma túy để sử dụng. V đưa cho H số tiền là 700.000 đồng để H mua ma túy. Do không biết chỗ mua ma túy nên H gọi điện cho Nguyễn Văn T nhờ đi mua ma túy hộ. Sau khi sử dụng ma túy xong H cầm giữ 03 gói ma túy ở trong bàn tay cùng V đi về thì bị bắt quả tang. Theo kết luận giám định, chất ma túy thu giữ là ma túy loại Heroin, có tổng khối lượng là 0,190 gam. Nguyễn Văn T là người đi mua hộ ma túy cho H và V, T được trả công là 01 gói ma túy Heroin và 50.000 đồng. Như vậy, hành vi của Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251- Bộ luật Hình sự. Trần Xuân H và Trần Quốc V đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249- Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước nên cần xử lý bằng pháp luật hình sự để cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo T, H, V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự. Các bị cáo T, H, V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về vai trò, tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo: Về tính chất hành vi phạm tội Nguyễn Văn T có vai trò cao nhất trong vụ án. Trần Quốc V là người khởi xướng, rủ H đi mua ma túy và bỏ tiền ra mua ma túy. Trần Xuân H có hành vi trực tiếp liên lạc giao dịch mua ma túy, khi Cơ quan điều tra bắt quả tang số ma túy do H cất giữ. Do đó vai trò của V và H là tương đương nhau. Bị cáo T năm 2009 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu. Bị cáo H và V chưa có hành vi phạm pháp luật, có nhân thân tốt. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt phù hợp đối với từng bị cáo để cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Đối với Giang Văn Thanh: Nguyễn Văn T khai số ma túy T mua hộ cho H và V ngày 02/8/2021 là mua tại nhà của Giang Văn Thanh ở đội 1, xã T1, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nhà ở của Thanh, quá trình khám xét không thu giữ được những tài liệu, đồ vật gì liên quan đến ma túy. Qua xác minh, Cơ quan điều tra không chứng minh được Giang Văn Thanh là người bán ma túy cho Nguyễn Văn T. Do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với Giang Văn Thanh, khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[6] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen trắng, BKS 29Y7-106.98 đã qua sử dụng: chủ sở hữu chiếc xe là của chị Nguyễn Thị H4 là vợ của Trần Quốc V. Chị H4 không biết V sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả cho chị H4 chiếc xe trên là có căn cứ.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng:

+Đối với 03 gói ma túy loại Heroin đã thu giữ của Trần Xuân H, là chất độc hại nên tịch thu tiêu hủy.

+01 điện thoại Nokia màu đen đã cũ thu giữ của Trần Xuân H, 01 điện thoại Sam sung màu vàng đã cũ thu giữ của Trần Quốc V, 01 điện thoại Masstel màu vàng đã cũ thu giữ của Nguyễn Văn T: quá trình điều tra xác định các bị cáo sử dụng các điện thoại trên để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ Số tiền 50.000 đồng là tiền V, H trả công cho T do mua hộ ma túy là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9]Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 - Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10]Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333- Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Nguyễn Văn T.

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Trần Xuân H.

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Trần Quốc V.

1. Về tội danh: Tuyên bố Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", Trần Xuân H và Trần Quốc V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

+ Xử phạt Nguyễn Văn T 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/8/2021.

+Xử phạt Trần Xuân H 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/8/2021.

+Xử phạt Trần Quốc V 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/8/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47- Bộ luật hình sự; Điều 106- Bộ luật tố tụng Hình sự:

+Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong dán kín (bên trong là ma túy loại Heroin) bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Văn T, Trần Xuân H, Trần Quốc V (đã chuyển chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Tín tại biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 27/10/2021).

+Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại Nokia màu đen đã cũ, số IMEI1: 35692093334332, số IMEI2: 356929093409332; 01 điện thoại Sam sung màu vàng đã cũ số IMEI1: 359498/09/458436/7, số IMEI2: 359499/09/458436/5, 01 điện thoại Masstel màu vàng đã cũ số IMEI1: 358069242203704, số IMEI2: 358069242303702 (đã chuyển chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Tín tại biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 27/10/2021).

+Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 50.000 đồng (đã chuyển chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Tín tại biên bản giao nhận vật chứng tài sản tại ủy nhiệm chi số N49 ngày 02/11/2021).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 - Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo T, H, V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333- Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Các bị cáo T, H, V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị Nguyễn Thị H4 có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Về việc thi hành án: Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Thường Tín, TP Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Thường Tín, TP Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thường Tín, TP Hà Nội;
- Lưu HSVA, VP

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Hiền

